

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI LỘC
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2022/HS-ST

Ngày: 26 - 4 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Dương

Các Hội thẩm nhân dân:

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kỳ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc tham gia phiên tòa: Bà Doãn Thị Ánh Tuyết- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 37/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2022/QĐXX - ST, ngày 12 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Đình Q, sinh ngày 16 tháng 9 năm 1988 tại huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm T Ng, xã Ng X, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con Phạm Đình S và bà Cần Thị H; Bị cáo có vợ Nguyễn Thị T và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 78/2008/HSST ngày 05/3/2008 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An xử phạt 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội: "Cố ý gây thương tích".

- Bản án hình sự sơ thẩm số 383/2018/HSST ngày 11/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".Đều đã chấp hành xong các quyết định của các bản án và đã được xóa án tích.

- Ngày 15/8/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chấp hành xong ngày 11/7/2017 .Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06 tháng 01 năm 2022 cho đến nay tại. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03 tháng 01 năm 2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Phạm Đình Q gọi điện cho một người đàn ông tên Ch (Không rõ họ, địa chỉ cụ thể) ở thành phố V để hỏi mua 06 gam ma túy đá thì Ch báo giá 2.800.000 đồng và nói muốn mua thì chuyển tiền trước vào số tài khoản mà Ch gửi (Không nhớ số tài khoản cụ thể), Q đồng ý nhưng không có tiền trong tài khoản để chuyển. Sau đó, trên đường đi về thì Q gặp một người đàn ông tên Từ ở thị xã C L, tỉnh Nghệ An (Là bạn bè ngoài xã hội, không rõ họ, địa chỉ cụ thể) nên hỏi vay Từ 2.800.000 đồng và nhờ Từ chuyển tiền vào số tài khoản do Ch gửi trước đó nhưng không nói với Từ vay tiền để làm gì. Từ đồng ý cho Q vay tiền và đã chuyển khoản cho Ch. Sau khi Từ chuyển tiền thì Q gọi cho Ch nói đã chuyển tiền, Ch nói là hết hàng (Ma túy) nên chờ khi nào có sẽ gọi lại. Đến ngày 06 tháng 01 năm 2022, Q gọi cho Ch hỏi thì Ch hẹn: “Tý anh để dưới cột mốc vòng xuyên Cửa Hội, xuống đó mà lấy”. Q gọi điện thoại cho anh Võ Văn Th (Sinh năm 1986, trú tại xóm Th Th, xã Ng Th, huyện Nghi Lộc) là lái xe Taxi biển kiểm soát 37A-421.82 yêu cầu đi xuống đường Tỉnh lộ 535 thuộc xã Ng X, huyện Ng L để đón và chở Q đi đến vòng xuyên Cửa Hội. Khi đến nơi, Q nói anh Th đứng chờ, còn Q xuống xe đi lại cột mốc ở vòng xuyên và tìm nhặt 01 bao thuốc lá màu xanh dương “555” bên trong có 01 gói ma túy. Q đi lại xe Taxi và nói anh Th chở về nhà (Anh Th không biết việc Q vừa lấy gói ma túy). Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 06 tháng 01 năm 2022, trên đường đi về đến khu vực đường liên thôn thuộc xóm T Ng, xã Ng X, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An, khi Q vừa xuống xe Taxi, mở cổng đi vào nhà mình để lấy tiền trả tiền xe cho anh Th thì bị Tổ công tác của Đoàn Đặc nhiệm phòng, chống tội phạm ma túy số 2 - Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển phối hợp với Công an xã Nghi Xuân, huyện Nghi Lộc kiểm tra. Lúc này, Q đã ném bao thuốc lá màu xanh dương “555” xuống bên đường phía sau vị trí Q đứng nhưng đã bị phát hiện, yêu cầu nhặt lên để kiểm tra. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 01 (Một) bao thuốc lá màu xanh dương “555”, bên trong có 01 (Một) gói nilon màu trắng, hình chữ nhật, kích thước (07x04)cm chứa chất tinh thể màu trắng (Nghị là ma túy).

Cùng ngày 06 tháng 01 năm 2022, Đoàn Đặc nhiệm phòng, chống tội phạm ma túy số 2 - Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Phạm Đình Q tại xóm T Ng, xã Ng X, huyện Ng L, thu giữ: 01 (Một) cân tiểu ly màu bạc, đã qua sử dụng; 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế đã qua sử dụng, gồm: 01 chai nhựa, 01 ống hút, 01 công thủy tinh.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022, Đoàn Đặc nhiệm phòng, chống tội phạm ma túy số 2 - Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển đã tiến hành lập hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng và lấy mẫu giám định đối với số vật chứng thu giữ của Phạm Đình Q, xác định: Số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Phạm Đình Q sau khi loại bỏ bao bì, có tổng khối lượng là 4,59 gam (Bốn phẩy năm chín gam), đã lấy 0,5 gam (Không phẩy năm gam) gửi đi giám định.

Tại Kết luận giám định số 141/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 11/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “*Chất tinh thể màu trắng thu giữ của Phạm Đình Q là ma túy (Methamphetamine). Số tinh thể màu trắng thu giữ của Phạm Đình Q có khối lượng là 4,59 gam (Bốn phẩy năm chín gam)*”.

Bản cáo trạng số 41/CT-VKS-NL ngày 08 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An truy tố Phạm Đình Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An giữ quyền công tố và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm Đình Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Q từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù; Về hình phạt bổ sung đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo ; Về vật chứng: Đối với 4,09 gam (Bốn phẩy không chín gam) chất tinh thể màu trắng còn lại thu giữ của bị cáo là vật cấm lưu hành và sử dụng nên Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy; 01 (Một) cân tiểu ly màu bạc, đã qua sử dụng và 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế đã qua sử dụng gồm: 01 chai nhựa, 01 ống hút, 01 ống thủy tinh thu giữ tại nơi ở của bị cáo là vật không sử dụng được nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy theo quy định; Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, đã qua sử dụng, lắp sim số thuê bao 0398757741, số IMEI1: 357748105734126, số IMEI2: 357748106734125 do Q giao nộp ngày 06/01/2022 là công cụ bị cáo đã sử dụng trong việc phạm tội, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo đồng ý với ý kiến trình bày luận tội của Kiểm sát viên và không tranh luận đối đáp gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất ân hận về hành vi của mình. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, khung hình phạt: Xét, tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, các biên bản mở niêm phong, xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 06 tháng 01 năm 2022, tại khu vực xóm T Ng, xã Ng X, huyện Ng L tỉnh Nghệ An, Phạm Đình Q đang có hành vi tàng trữ trái phép 4,59 gam (Bốn phẩy năm chín gam) chất ma túy (Methamphetamine) nhằm mục đích để sử dụng thì bị Đoàn Đặc nhiệm phòng, chống tội phạm ma túy số 2 - Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển phối hợp với Công an xã Nghi Xuân, huyện Nghi Lộc phát hiện, bắt quả tang. Tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của bị cáo tiếp tục thu giữ: 01 (Một) cân tiểu ly màu bạc; 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế, gồm: 01 chai nhựa, 01 ống hút, 01 ống thủy tinh.

Vụ án được chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An để điều tra theo thẩm quyền. Vì vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc truy tố là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về hình phạt chính:

Vụ án thuộc loại nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là một trong những nguyên nhân làm lây lan và gia tăng các loại tệ nạn xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo là người có nhân thân xấu, nhiều lần bị xét xử về các loại tội phạm khác nhau và là người đã bị Tòa án ra quyết định đưa đi cai nghiện bắt buộc. Điều này thể hiện bị cáo không chịu tu dưỡng bản thân, sau khi chấp hành xong hình phạt tù lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, phải xử nghiêm mới có tác dụng giáo dục cải tạo, nâng cao công tác phòng ngừa chung là cần thiết. Buộc bị cáo phải chịu mức hình phạt tù cách ly xã hội một thời gian tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày sau khi tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét đến tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Tình tiết tăng nặng: Không. Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự). Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ nêu trên để xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4]. Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 triệu đồng đến 500.000.000 triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản...", do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là người không có nghề nghiệp ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Đối với 4,09 gam (Bốn phẩy không chín gam) chất tinh thể màu trắng còn lại thu giữ của bị cáo là vật cấm lưu hành và cấm sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy; Đối với 01 (Một) cân tiểu ly màu bạc, đã qua sử dụng và 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế đã qua sử dụng gồm: 01 chai nhựa, 01 ống hút, 01 công thủy tinh thu giữ tại nơi ở của bị cáo là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy; Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, đã qua sử dụng, lắp sim số thuê bao 0398757741, số IMEI1: 357748105734126, số IMEI2: 357748106734125 do Q giao nộp ngày 06/01/2022 là công cụ bị cáo đã sử dụng trong việc phạm tội, vì vậy Hội đồng xét xử tịch thu để sung quỹ Nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông tên Ch đã bán ma túy cho Phạm Đình Q và người đàn ông tên Từ cho Q vay tiền và chuyển tiền vào tài khoản cho Ch để Q mua ma túy kết quả điều tra không xác định được nhân thân, lý lịch và không xác định được số tài khoản chuyển tiền nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Đình Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Xử phạt: Bị cáo Phạm Đình Q 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 06 tháng 01 năm 2022.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì Đoàn đặc nhiệm PCMT ma túy số 2-BTL - Cảnh sát biển được dán kín các mép, có chữ ký của Phạm Đình Q và các thành phần liên quan bên trong có 4,09 gam (Bốn phẩy không chín gam) chất tinh thể màu trắng còn lại; 01 (Một) cân tiểu ly màu bạc, đã qua sử dụng và 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế đã qua sử dụng của bị cáo; Tịch thu 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, đã qua sử dụng, lắp sim số thuê bao 0398757741, số IMEI1: 357748105734126, số IMEI2: 357748106734125 của bị cáo để sung quỹ Nhà nước. Các vật chứng hiện đang được tạm giữ tại cơ quan Chi cục thi hành án Dân sự huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12 tháng 4 năm 2022.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ Luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phạm Đình Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- Công an huyện;
- TAND tỉnh Nghệ An.
- VKSND tỉnh Nghệ An
- THA dân sự, THA hình sự;
- Lưu hs

Trần Thị Hải Dương